

Thanh Hoá, ngày 13 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1973.

Địa chỉ: SN 161, đường K, tiểu khu X, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Lương Văn L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: SN 153, đường K, tiểu khu X, xã Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị M và ông Lương Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

** Về con chung:* Bà Phạm Thị M và ông Lương Văn L có 01 con chung là cháu Lương Thị Quỳnh C, sinh ngày 23/3/2013. Giao cháu C cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng, ông L có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2025, cho đến khi cháu C thành niên; Ông L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

** Về tài sản, công nợ chung:* Bà Phạm Thị M và ông Lương Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí:* Bà Phạm Thị M chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí của người cấp dưỡng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá, theo biên lai thu số 0000905 ngày 16/7/2025. Công nhận bà M đã nộp đủ án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6;
- THADS T.Thanh Hoá;
- UBND xã Hà Trung, T.Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tiến Thịnh